**Câu 1.** Các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu (thế kỉ XVI - cuối thế kỉ XVIII) diễn ra ở những khu vực nào sau đây?

**A.** Châu Mỹ và châu Á. **B.** Châu Âu và châu Á.

**C.** Châu Â và châu Phi. **D.** Châu Âu và Bắc Mỹ.

**Câu 2.** Yếu tố nào sau đây đã cản trở sự phát triển của kinh tế tư bản chủ nghĩa ở châu Âu?

**A.** Chế độ phong kiến. **B.** Triết học Ánh sáng.

**C.** Tư tưởng dân chủ. **D.** Hoạt động thương nghiệp.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ (thế kỉ XVI - cuối thế kỉ XVIII)?

**A.** Do giai cấp tư sản, chủ nô hoặc tầng lớp tư sản hoá (quý tộc mới) lãnh đạo.

**B.** Xoá bỏ rào cản trong quá trình xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản.

**C.** Thiết lập được chế độ tư bản, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

**D.** Lãnh đạo là giai cấp nông dân, liên minh với giai cấp tư sản và chủ nô.

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây là nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự bùng nổ cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII)?

**A.** Cách mạng tư sản Pháp thắng lợi cổ vũ nhân dân Anh làm cách mạng.

**B.** Kinh tế tư bản Anh phát triển mạnh nhưng bị chế độ phong kiến cản trở.

**C.** Kinh tế Anh suy yếu, đang đứng trước nguy cơ bị quân Pháp xâm lược.

**D.** Nhân dân các thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ nổi dậy chống lại chính quốc.

**Câu 5.** Cuộc Cách mạng tư sản Anh cỏ đặc điểm nổi bật nào sau đây?

**A.** Giai cấp tư sản lãnh đạo, không có sự liên minh với quý tộc mới.

**B.** Xoá bỏ được chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại lâu đời ở Anh.

**C.** Lãnh đạo cách mạng là giai cấp tư sản, liên minh với quý tộc mới.

**D.** Cuộc cách mạng tư sản diễn ra dưới hình thức giài phóng dân tộc.

**Câu 6.** Thắng lợi của Cách mạng tư sản Anh gắn liền với vai trò lãnh đạo của

**A.** Sác-lơ I. **B.** Crôm-oen.

**C.** Oa-sinh-tơn. **D.** Rô-be-xpi-e.

**Câu 7.** Vào cuối thế kỉ XVIII, nhân dân 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ nổi dậy làm cách mạng với mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản nào sau đây?

**A.** Lật đổ chế độ thực dân Anh, mở đường cho kinh tế tư bản phát triển.

**B.** Xoá bỏ chế độ phân biệt chủng tộc và được tự do phát triển kinh tế.

**C.** Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế ở nước Anh do vua Sác-lơ I cai trị.

**D.** Đòi chính quốc thừa nhận Bắc Mỹ là quốc gia nằm trong Liên hiệp Anh.

**Câu 8.** Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

**A.** Giai cấp tư sản liên minh với chủ nô lãnh đạo dưới hình thức nội chiến.

**B.** Giai cấp tư sản và chủ nô lãnh đạo dưới hình thức chiến tranh giải phóng.

**C.** Tầng lớp quý tộc mới lãnh đạo dưới hình thức một cuộc cải cách dân chủ.

**D.** Mang tính chất là một cuộc cách mạng tư sản, dưới hình thức nội chiến.

**Câu 9.** Cuộc Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ mang tính chất là một cuộc cách mạng tư sản vì lí do cơ bản nào sau đây?

**A.** Thành lập Họp chúng quốc Mỹ, thúc đẩy kinh tế tư bản phát triển.

**B.** Xoá bỏ mọi áp bức trong xã hội, thúc đẩy kinh tế tư bản phát triển.

**C.** Cổ vũ phong trào đấu tranh giành độc lập ở khu vực Mỹ La-tinh.

**D.** Sử dụng bạo lực cách mạng để chống lại bạo lực phản cách mạng.

**Câu 10.** Giai cấp tư sản ở Pháp lãnh đạo quần chúng nhân dân làm cách mạng (1789 - 1799) nhằm mục tiêu và nhiệm vụ cơ bàn nào sau đây?

**A.** Lật đổ vua Lu-i XVI, thiết lập nền quân chủ lập hiến.

**B.** Chuẩn bị cho xâm lược các nước ở châu Á, châu Phi.

**C.** Chuẩn bị điều kiện làm cuộc cách mạng công nghiệp.

**D.** Xoá bỏ nền quân chủ, thúc đầy kinh tế tư bán phát triển.

**Câu 11.** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về ý nghĩa lịch sử của cuộc Cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1799)?

**A.** Kết thúc thời đại cầm quyền của nền quân chủ ở Pháp và trên thế giới.

**B.** Mở ra thời đại thắng thế và củng cố quyền lực, địa vị của tư bản Pháp.

**C.** Là cuộc cách mạng dân chủ tư sản mang tính chất dân chủ và điển hình.

**D.** Tấn công vào thành trì của chế độ phong kiến Pháp từng tồn tại lâu đời.

**Câu 12.** Lực lượng nào sau đây giữ vai trò lãnh đạo trong các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại (thế kỉ XVI — cuối thế kỉ XVIII)?

**A.** Giai cấp tư sản. **B.** Giai cấp nông dân.

**C.** Quý tộc phong kiến. **D.** Địa chủ phong kiến.

**Câu 13.** Nội dung nào sau đây **không** phải tiền đề dẫn tới sự bùng nổ của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

**A.** Phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đang bị cản trở.

**B.** Chế độ phong kiến đang trên đà phát triển mạnh mẽ.

**C.** Hệ tư tưởng dân chủ tư sản được nhân dân ủng hộ.

**D.** Sự mâu thuẫn giữa giai cấp, tầng lớp mới với chế độ cũ.

**Câu 14.** Tầng lớp nào sau đây là lực lượng lãnh đạo cuộc Cách mạng tư sản Anh (thế kỉ XVII)?

**A.** Đại tư sản. **B.** Quý tộc mới. **C.** Nông dân. **D.** Nô lệ.

**Câu 15.** Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại thực hiện một trong những nhiệm vụ nào sau đây?

**A.** Lật đố giai cấp chủ nô.

**B.** Đàn áp phong trào công nhân.

**C.** Chống lại chế độ phong kiến.

**D.** Đàn áp nông dân khởi nghĩa .

**Câu 16.** Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại giành thắng lợi đã mở đường cho sự phát triển của nền kinh tế

**A.** xã hội chủ nghĩa. **B.** lãnh địa phong kiến.

**C.** đại điền trang. **D.** tư bản chủ nghĩa.

**Câu 17.** Các cuộc cách mạng tư sản (thế kỉ XVI - cuối thế kỉ XVIII) **không** diễn ra ở địa bàn nào sau đây?

**A.** Châu Phi. **B.** Pháp. **C.** Bắc Mỹ. **D.** Anh.

**Câu 18.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa lịch sử của các cuộc cách mạng tư sản (thế kỉ XVI — cuối thế kỉ XVIII)?

**A.** Khôi phục chế độ phong kiến.

**B.** Xác lập vị thế của giai cấp tư sản.

**C.** Giữ nguyên quan hệ sản xuất cũ.

**D.** Xoá bỏ toàn bộ hệ thống nhà nước.

**Câu 19.** Lực lượng nào sau đây lãnh đạo cuộc Cách mạng tư sán Pháp (1789 - 1799)?

**A.** Công nhân. **B.** Tư sản. **C.** Chủ nô. **D.** Quý tộc mới.

**Câu 20.** Các cuộc cách mạng tư sản (thế kỉ XVI - cuối thế kỉ XVIII) đã tạo điều kiện cho lực lượng nào sau đây phát triển mạnh mẽ?

**A.** Tư sản. **B.** Nông dân. **C.** Địa chủ. **D.** Tăng lữ.

**Câu 21.** Trong các cuộc cách mạng tư sản (thế kỉ XVI - cuối thế kỉ XVIII), lực lượng nào sau đây **không** tham gia lãnh đạo cách mạng?

**A.** Tư sản. **B.** Quý tộc mới. **C.** Chủ nô. **D.** Tăng lữ.

**Câu 22.** Người dân các nước Âu - Mỹ ủng hộ giai cấp tư sản làm cuộc cách mạng xã hội để lật đổ chế độ phong kiến khi xuất hiện hệ tư tưởng nào sau đây?

**A.** Dân chủ chủ nô. **B.** Nho giáo.

**C.** Dân chủ tư sản. **D.** Mác - Lê-nin.

**Cầu 23.** Nội dung nào sau đây là tiền đề về chính trị dẫn đến sự bùng nổ và thắng lợi của cảc cuộc cách mạng tư sản (từ thế ki XVI - cuối thế kỉ XVIII)?

**A.** Các trào lưu tư tưởng phê phán những giáo lí lạc hậu của Giáo hội.

**B.** Sự phát triển mạnh mẽ của giai cấp tư sản gây áp lực lên chính trị.

**C.** Triết học Ánh sáng ra đời, thúc đẩy các ý tưởng mới trong xã hội.

**D.** Chế độ cai trị của nhà nước phong kiến gây ra sự bất mãn rộng rãi.

**Câu 24.** Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có đặc điểm chung nào sau đây?

**A.** Do giai cấp nông dân lãnh đạo, thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa.

**B.** Diễn ra với sự ủng hộ tuyệt đối của tầng lớp quý tộc phong kiến.

**C.** Giữ nguyên đặc quyền của vua và quý tộc trong bộ máy nhà nước.

**D.** Nhằm xoá bỏ chế độ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản.

**Câu 25.** Nội dung nào sau đây là nguyên nhân sâu xa dẫn đến các cuộc cách mạng tư sản bùng nổ?

**A.** Nhà nước phong kiến muốn chuyển đổi sang chế độ tư bản chủ nghĩa.

**B.** Giai cấp tư sản chủ động kêu gọi nhân dân ủng hộ tầng lớp quý tộc mới.

**C.** Mâu thuẫn giữa tư sản và chế độ phong kiến về lợi ích kinh tế, chính trị.

**D.** Người dân đều mong muốn xây dựng chế độ mới - tư bản chủ nghĩa.

**Câu 26.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của giai cấp tư sản trong các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại?

**A.** Hợp tác với địa chủ phong kiến nhằm củng cố quyền lực.

**B.** Lãnh đạo phong trào đấu tranh lật đổ chế độ phong kiến.

**C.** Chống lại những thay đổi trong phưomg thức sản xuất mới.

**D.** Là lực lượng đỏng vai trò hỗ trợ cho đấu tranh cách mạng.

**Câu 27.** Sau các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại, lực lượng nào sau đây trong xã hội được hưởng lợi ích thực sự?

**A.** Nông dân. **B.** Công nhân. **C.** Tư sản. **D.** Tăng lữ.

**Câu 28.** Nội dung nào sau đây là sự khác biệt giữa cách mạng tư sản so với các cuộc khởi nghĩa nông dân trong chế độ phong kiến?

**A.** Cải biến chế độ. **B.** Xoá bỏ áp bức.

**C.** Đấu tranh giai cấp. **D.** Thay đổi chế độ.

**Câu 29.** Các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại có tác động nào sau đây đối với chế độ phong kiến đương thời?

**A.** Củng cố chế độ phong kiến, giúp tầng lớp quý tộc tăng cường quyền lực.

**B.** Duy trì chế độ quân chủ chuyên chế, bảo đảm và giữ ổn định trật tự xã hội.

**C.** Làm suy yếu và từng bước thay thế chế độ phong kiến bằng chế độ tư bản.

**D.** Giúp chế độ phong kiến mở rộng quyền kiểm soát trên phạm vi toàn cầu.

**Câu 30.** Yếu tố nào sau đây thúc đẩy các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại bùng nổ và đi đến thắng lợi cuối cùng?

**A.** Sự hậu thuẫn của chế độ phong kiến trong việc thực hiện các cải cách.

**B.** Có mục tiêu bảo vệ lợi ích quý tộc và tăng lữ trong quá trình cải cách.

**C.** Giai cấp tư sản có thế lực kinh tế mạnh và được sự ủng hộ của nhân dân.

**D.** Tầng lớp địa chủ là lực lượng chủ chốt lãnh đạo cuộc cách mạng tư sản.

**Câu 31.** Qua bài học từ các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ, nội dung nào sau đây có thể rút ra về sự phát triển của xã hội hiện đại?

**A.** Một xã hội muốn phát triển thì phải duy trì sự kiểm soát tuyệt đối của vua.

**B.** Nền kinh tế thị trường luôn tồn tại song song cùng với chế độ phong kiến.

**C.** Sự thay đổi về kinh tế có thể kéo theo những biến động lớn về chính trị.

**D.** Khi chế độ phong kiến phát triển mạnh thì kinh tế mới có thể tăng trưởng.

**Câu 32.** Điểm chung của các cuộc cách mạng tư sản là mở đường cho sự hình thành nhà nước dân chủ. Đây là một nhận định

**A.** chính xác, vì đã gạt bỏ quyền lực của vua, xây dựng thể chế đại diện cho tư sản.

**B.** chính xác, vì đã củng cố quyền lực của quý tộc, nhà thờ trong hệ thống chính trị.

**C.** không chính xác, vì đã thiết lập chế độ của giai cấp tư sản, được chủ nô ủng hộ.

**D.** không chính xác, vì đã tăng cường sự kiểm soát của giáo hội đối với toàn xã hội.

**Câu 33.** Qua bài học từ các cuộc cách mạng tư sản ở châu Âu và Bắc Mỹ, cải cách chính trị là cần thiết để phát triển kinh tế vì lí do nào sau đây?

**A.** Chính trị ổn định sẽ tạo điều kiện cho kinh tế phát triển bền vững.

**B.** Chế độ phong kiến ổn định giúp kinh tế tăng trưởng nhanh chóng.

**C.** Chính trị luôn tạo ra động lực mạnh mẽ để phát triển nền kinh tế.

**D.** Cải cách chính trị diễn ra làm chậm quá trình phát triển kinh tế.

II. CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI

**Câu 1.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

[Nước Anh, thế kỉ XVII] *"Thế lực kinh tế của quý tộc mới rất mạnh mẽ. Năm 1600, số thu nhập của tầng lớp này nhiều hơn tổng số thu nhập của quý tộc và giáo chủ cộng lại. Trong khoảng từ 1561 đến 1640, khi ruộng đất nhà vua giảm xuống 7 % thì trái lại, ruộng đất thuộc quyền chiếm hữu của quý tộc mới tăng 20% ”.*

(Vũ Dương Ninh, Vũ Hồng Văn, *Lịch sử thế giới cận đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr.12)

a) Thế lực kinh tế của quý tộc mới ngày càng phát triển mạnh mẽ ở Anh vào thế kỉ XVII.

b) Một phần quý tộc (chủ yếu là đại và trung quý tộc) chuyển sang kinh doanh trong lãnh địa phong kiến được gọi là quý tộc mới.

c) Sự liên minh giữa quý tộc mới và tư sản trong cuộc đấu tranh cách mạng là một đặc điểm nỗi bật ở nước Anh giữa thế kỉ XVII.

d) Ưu thế về kinh tế của quý tộc mới là hậu quả trực tiếp của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa trong thành thị nước Anh.

***Đáp án: a – Đ; b – S; c – Đ; d – S***

**(a – Hiểu; b – Biết, c – VD, d – Hiểu)**

**Câu 2.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

"Việc xử tử Sác-lơ I đánh dấu sự sụp đổ của chế độ quân chủ phong kiến và sự thắng lợi của cách mạng. Ngày 19-5-1649, đo sức đấu tranh của quần chúng, nền cộng hoà được chính thức tuyên bố. Những người Độc lập, đại diện cho quyền lợi của quý tộc mới và tư sản vừa chiếm ưu thế trong chính quyền. Quyền lập pháp thuộc về hạ viện, còn thượng viện bị thủ tiêu. Quyền hành chính được trao cho một nội các do nghị viện bầu ra trong thời hạn một năm. Tầng lớp sĩ quan trong quân đội, đứng đầu là Crôm-oen, nắm những chức vụ quan trọng ”.

(Vũ Dương Ninh, Vũ Hồng Văn, *Lịch sử thế giới cận đại,* NXB Giáo dục, Hà Nội, 2006, tr.23)

a) Việc xử tử Sác-lơ I đánh dấu sự sụp đổ của chế độ quân chủ phong kiến và sự thắng lợi của cách mạng.

b) Sau khi nền Cộng hoả được thành lập, quyền hành chính được trao cho một nội các do nghị viện bầu ra trong thời gian 5 năm.

c) Sự thành lập nền Cộng hoà Anh (1649) đã thúc đẩy tức thời một cuộc cải cách xã hội sâu rộng, thay đổi cấu trúc xã hội và kinh tế.

d) Tầng lớp sĩ quan trong quân đội do của Crôm-oen chỉ huy đóng vai trò quyết định duy trì ổn định chính trị, góp phần hình thành chế độ quân chủ mới.

***Đáp án: a – Đ; b – S; c – S; d – Đ***

**(a – Biết; b – Hiểu; c – VD; d – VD)**

**Câu 3.** Cho bảng thông tin sau đây:

|  |  |
| --- | --- |
| **Cách mạng tư sản** | **Ý nghĩa của cuộc cách mạng** |
| Cách mạng tư sản Anh | Lật đổ nền quân chủ chuyên chế, thiết lập chế độ lập hiến, mở đường cho kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển. |
| Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ | - Giải phóng nhân dân Bắc Mỹ khỏi sự thống trị của thực dân Anh, thành lập Hợp chúng quốc Mỹ, mở đường cho nền kinh tế tư bản chủ nghĩa phát triển.  - Là cuộc cách mạng tư sản với mục tiêu yêu cầu cao nhất lả giải phóng dân tộc. |
| Cách mạng tư sân Pháp | - Lật đổ và xoá bỏ tàn dư của chế độ phong kiến.  - Nông dân được giải phóng, vấn đề ruộng đất được giải quyết, những rào cản đối với công thương nghiệp dần bị xoá bỏ, tạo điều kiện cho chủ nghĩa tư bản phát triển. |

a) Chiến tranh giành độc lập của 13 thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ không ảnh hưởng đến thành lập Hợp chúng quốc Mỹ và sự phát triển của kinh tế tư bản.

b) Cách mạng tư sản Pháp thành công đã lật đổ và xoá bỏ chế độ dân chủ, đồng thời giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

c) Các cuộc cách mạng tư sản tiêu biểu thời cận đại đều hướng đến thực hiện ba mục tiêu chủ yếu là bình đẳng, dân chủ và dân tộc.

d) Các cuộc cách mạng tư sản nhằm mục đích lật đổ chế độ quân chủ, thiết lập che độ dân chủ, đảm bảo quyền lợi của giai cấp tư sản.

***Đáp án; a – S; b – S; c – S; d – Đ***

**(a – Hiểu; b – Hiểu; c – VD; d – Hiểu)**

**Câu 4.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Tất cả mọi người đều sinh ra có quyền bình đẳng. Tạo hoá cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được; trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc

(Trích: *Tuyên ngôn Độc lập* (Mỹ, năm 1776))

“Điều 1. Con người sinh ra đều có quyền tự do và bình đẳng. Những sự phân biệt xã hội chi có thể dựa trên lợi ích chung.

Điều 17. Quyền tư hữu là quyền bất khả xâm phạm và thiêng liêng không ai có thể bị tước bỏ

(Trích: Tuyên ngôn *Nhân quyền và Dân quyền* (Pháp, năm 1789))

a) Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Pháp tập trung vào quyền tự do cá nhân và chưa đề cập đến quyền bình đẳng của mọi người.

b) Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ đã ảnh hường sâu rộng đến các cuộc cách mạng tư sản khác, nhất là trong việc đấu tranh cho quyền tự do và bĩnh đẳng.

c) Tuyên ngôn Độc lập (Mỹ) và Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (Pháp) đều có quan điểm chung rằng: quyền tự do là quyền đầu tiên và quan trọng nhất của mỗi con người.

d) Tuyên ngôn Độc lập của Việt Nam (1945) là lời tuyên bố về quyền tự do, quyền sống của nhân dân Việt Nam, dựa trên những nguyên lí tương tự như trong Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ (1776).

***Đáp án: a – S; b – Đ; c – Đ; d - Đ***

**(a – Hiểu; b – VD; c – Hiểu; d – VD)**

**III. CÂU TỰ LUẬN**

**Câu 1.** Trình bày những tiền đề chung đưa tới sự bùng nổ và thắng lợi của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại. Lấy dẫn chứng qua một cuộc cách mạng tư sản (tự chọn). ***(mức biết và vận dụng)***

**Đáp án**

- Tiền đề:

+ Kinh tế: phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã xuất hiện và phát triển mạnh, nhưng bị kìm hãm, cản trở bởi thế lực cũ (phong kiến).

+ Chính trị - xã hội: xã hội xuất hiện giai cấp, tầng lớp mới, họ nắm ưu thế về kinh tế, tài chính, nhưng lại không có quyền lực; mâu thuẫn trong xã hội diễn ra gay gắt giữa thế lực mới với chế độ cai trị cũ…

+ Tư tưởng: xuất hiện trào lưu tư tưởng mới, tiến bộ của giai cấp tư sản (dân chủ, tự do); đồng thời phê phán, đã kích tư tưởng lạc hậu của chế độ phong kiến, mở đường cho sự bùng nổ cách mạng…

Do đặc điểm lịch sử mỗi nước khác nhau nên có sự xuất hiện và biểu hiện của tiền đề có sự khác biệt.

- Lấy dân chứng: Học sinh dựa vào ba tiền đề trên để lấy dẫn chứng?

**Câu 2.** Vì sao nói: Cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1799) là một cuộc cách mạng dân chủ tư sản điển hình và triệt để nhất? ***(mức hiểu)***

**Đáp án:**

- Về mục tiêu nhiệm vụ: Lật đổ nền quân chủ, thiết lập chính quyền dân chủ tư sản, mở đường cho kinh tế tư bản phát triển.

- Về giai cấp lãnh và kết quả đạt được: Giai cấp tư sản trong quá trình lãnh đạo cách mạng không có sự liên minh với tầng lớp khác như ở Anh và Mỹ. Cuộc đấu tranh giai cấp quyết liệt dưới sự lãnh đạo của giai cấp tư sản đã đưa cách mạng phát triển theo đường đi lên, xóa bỏ hoàn toàn chế độ phong kiến lạc hậu, thiết lập chế độ cộng hòa (không còn ngôi vua).

- Các chính sách của chính quyền tư sản: Xóa bỏ các rào cản phong kiến để mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển: Phái Lập hiến thông qua bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền (1789) và Hiến pháp (1791); phái Ri-rông-đanh (1792-1793) tổ chức phiên toàn xét xử, sau đó xử tử vua Lu-I XVI; phái Gia-cô-banh (1793-1794) thông qua nhiều chính sách tích cực cho nhân dân như quyền tự do dân chủ, ruộng đất, đoàn kết nhân dân đánh đuổi quân xâm lược.

**Câu 3.** Vì sao trong quá trình tiến hành cách mạng, nhân dân Mỹ công bố bản Tuyên ngôn Độc lập, nhưng nhân dân Pháp đưa ra Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền? ***(mức vận dụng)***

**Đáp án:**

Lý giải:

- Ở Mỹ: Ngày 4-7-1776, Đại biểu của các thuộc địa Anh ở Bắc Mỹ họp, thông qua bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố sự ra đời của Hợp chúng quốc Mỹ,… Bản Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ khẳng định sự ra đời của một quốc gia mới (độc lập, tự chủ), chấm dứt ách cai trị của thực dân Anh,…

- Ở Pháp: Tháng 8-1789, giai cấp tư sản (bộ phận đại tư sản) thông qua bản Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền, tuyên bố xóa bỏ chế độ phong kiến chuyên chế của vua Lu-I XVI,…

Giai cấp tư sản đứng lên làm cách mạng nhằm xóa bỏ chế độ phong kiến, tập trung vào giải quyết các quyền con người, giai cấp tư sản đã đề cao tư tưởng “Tự do – Bình đẳng – Bác ái”,…

**Câu 4.** Làm rõ tác động của tư tưởng Triết học Ánh sáng đối với sự bùng nổ và phát triển của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại. ***(mức hiểu)***

**Đáp án**

- Triết học Ánh ánh sáng là trào lưu tư tưởng điển hình nhất trong cuộc đấu tranh chống chế độ phong kiến.

- Những quan điểm tiến bộ của Triết học Ánh sáng (tự do, dân chủ, bác ái) đã tấn công trực diện vào chế độ phong kiến, dọn đường cho các cuộc cách mạng tư sản bùng nổ, thúc đẩy cách mạng đi lên, giành thắng lợi.

- Triết học Ánh sáng tuyên truyền quyền tự do cá nhân, quyền bình đẳng và dân chủ, tạo nền tảng vững chắc cho việc xác lập và phát triển của chế độ tư bản,…

**Câu 5.** Kết quả chung của các cuộc cách mạng tư sản thời cận đại là gì? Vì sao nói: Cách mạng tư sản Pháp (1789 - 1799) được đánh giá là cuộc cách mạng dân chủ tư sản triệt để nhất, nhưng kì thực vẫn có nhiều hạn chế? ***(mức biết và hiểu)***

**Đáp án:**

- Kết quả của các cuộc cách mạng tư sản: Xác lập được chế độ tư bản, mở đường cho sự phát triển của chế độ tư bản chủ nghĩa.

- Hạn chế: Nước Pháp chỉ thay thế chế độ bóc lột phong kiến bằng chế độ bóc lột tư bản chủ nghĩa; nhân dân lao động được hưởng ít quyền lợi,…